

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2021/HS-ST
Ngày: 31-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Đặng Minh Lý.

2/ Ông Võ Hùng Dương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2021/QĐXXST-HS ngày 19/3/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Đình T**, sinh năm 1991, tại Đồng Nai; Nơi ĐKKHKT: Số A, tổ B, khu phố C, phường Tân Ph, thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Con ông Võ Đình T và bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 22/9/2020 cho đến nay; Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1955; địa chỉ: Số A đường Huỳnh Tấn P, phường Tân Ph, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Mạnh H2, sinh năm 1981; địa chỉ: Số A đường Trần Xuân S, khu phố B, phường Tân K, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Đình T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 14 giờ 00 ngày 21/9/2020, T này sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, biển số 51G-02741 đi đến chân cầu Đồng Nai, thuộc thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai gặp một người đàn ông tên thường gọi là “T2” (hiện chưa xác định rõ họ tên, địa chỉ cư trú) để hỏi mua ma túy đá với số tiền là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Lúc này, T2 đưa cho T 01 (một) gói ny lon miệng kéo dính, bên trong có chứa tinh thể màu trắng

và 01 (một) đoạn ống hút nhựa rỗng. Sau đó, T cất giấu gói ny lon chứa ma túy đá vào hộc đựng đồ của xe ô tô trên rồi điều khiển xe đi sửa chữa. Đến 16 giờ 30 phút ngày 22/9/2020, sau khi sửa xe xong, T điều khiển xe ô tô chạy về đến đường Mỹ Phước-Tân Vạn, đoạn qua khu phố 9, phường Phú Hòa, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị Tổ tuần tra thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương kiểm tra, phát hiện trong hộc đựng đồ của xe ô tô 01 (một) gói ny lon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) đoạn ống hút nhựa rỗng. Qua làm việc, T khai nhận là ma túy đá (Methamphetamine) do T mua về sử dụng. Đến 18 giờ 20 phút ngày 22/9/2020, Tổ tuần tra giao T cho Công an phường Phú Hòa để tiến hành lập Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang đối với Võ Đình T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ số vật chứng, gồm: 01 (một) gói ny lon miệng kéo dính, bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa rỗng (đã niêm phong) và 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, biển số 51G-02741.

Căn cứ Kết luận giám định số 608/MT-PC09 ngày 30/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2251 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định: Mẫu vật đã được niêm phong, có khối lượng 0,1940 gam, loại Methamphetamine.

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định kèm theo 01 đoạn ống hút nhựa rỗng, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T đề nghị Tòa án tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu bạc, biển số 51G-02741, số máy 2NRX263524, số khung RL4B29F31J5031448, quá trình điều tra, xác định: Xe ô tô trên do bà Nguyễn Thị H đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Bà H đã cho anh Nguyễn Mạnh H2 (anh H2 là bạn của T) thuê xe với thời hạn một năm. Ngày 21/9/2020, anh H2 giao xe cho T nhờ đi sửa chữa giùm để bàn giao xe lại cho bà H. Việc anh H2 giao xe cho T thì bà H không biết, việc T sử dụng xe ô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội thì Hải hoàn toàn không biết. Do đó, ngày 02/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra Quyết định xử lý vật chứng số 01 là giao trả chiếc xe trên cho Bà H. Hiện bà H không yêu cầu bồi thường gì đối với T.

Đối với đối tượng nam tên T2 đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Võ Đình T, quá trình điều tra do chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Cáo trạng số 73/CT-VKS-HS ngày 11/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Võ Đình T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Đình T mức hình phạt từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,1940 gam, loại Methamphetamine; 01 đoạn ống hút nhựa rỗng.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 20 ngày 22/9/2020, tại khu vực phường Phú Hòa, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Võ Đình T bị bắt quả tang khi có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,2251 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn đến nhiều mặt của đời sống xã hội, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Ma túy không chỉ gây tác hại đến sức khỏe, nhân cách con người, mà còn cản trở sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Ma túy cũng chính là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo biết tác hại của ma túy và biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng vì nhu cầu của bản thân nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ vào nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,1940 gam, loại Methamphetamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 (một) đoạn ống hút nhựa rỗng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ các Điều 106, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Võ Đình T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Đình T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/9/2020.

2/ Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký người bị bắt Võ Đình T, cán bộ niêm phong Lê Đình V, hình dấu tròn đỏ Công an phường Phú Hòa, thành phố T, tỉnh Bình Dương, dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có 01 (một) túi ny lon miệng kéo dính chứa ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng hoàn lại sau giám định 0,1940 gam (Theo kết luận giám định số 608/MT-PC09 ngày 30/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương); 01 (một) đoạn ống hút nhựa rỗng.

(Thể hiện tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 078.21 ngày 03/3/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T và Công an thành phố T).

3/ Về án phí: Buộc bị cáo Võ Đình T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Công an thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Chung